TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 278/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 11 tháng 09 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 352/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 07 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh ngày 14/10/1993; nơi cư trú: Số 08, đường Trần Hưng Đ, thôn Nà M, xã Y, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số 0081xxxxx do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an cấp ngày 24/06/2022;

Bị đơn: Anh Hạng Dương Tr, sinh ngày 08/03/1990; nơi cư trú: Số nhà 26, đường A, tổ 13, phường H2, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số 0080xxxxxx do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an cấp ngày 04/12/2021;

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 09 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 09 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị P và bị đơn anh Hạng Dương Tr.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Hạng Dương Tr nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị P tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án

phí chị Phượng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000205 ngày 22/07/2026. Chị Nguyễn Thị P được hoàn trả 150.000 đồng tiền án phí chênh lệch.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Tuyên Quang;
- UBND xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Xuân Đạt